

PHỤ LỤC SỐ 05

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Công ty CP Đầu tư & Phát triển
Đa Quốc Gia IDI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01/CV.IDI/2018

Đồng Tháp, ngày 29 tháng 01 năm 2018

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT NĂM 2017

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty đại chúng: **CÔNG TY CP ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN ĐA QUỐC GIA IDI.**
- Địa chỉ trụ sở chính: QL80, Cụm CN Vàm Cống, An Thạnh, Bình Thành, Lấp Vò, Đồng Tháp
- Điện thoại: 0277.3680.434 Fax: 0277.3680.434 Email: truongcongkhanh@idiseafood.com
- Vốn điều lệ: 1.816.096.710.000 đồng.
- Mã chứng khoán (nếu có): **IDI**

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐHCĐ/2017	11/05/2017	Nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm 2017 công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đa Quốc Gia IDI

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông: Lê Thanh Thuận	Chủ tịch	10/05/2015	27	100%	
2	Ông: Nguyễn Văn Hưng	Phó Chủ tịch	10/05/2015	27	100%	
3	Ông: Lê Văn Chung	Thành viên	10/05/2015	27	100%	
4	Ông: Lê Xuân Quế	Thành viên	10/05/2015	27	100%	
5	Ông: Trương Vĩnh Thành	Thành viên	10/05/2015	27	100%	
6	Ông: Phạm Đình Nam	Thành viên	10/05/2015	27	100%	
7	Ông: Lê Văn Thành	Thành viên	10/05/2015	27	100%	
8	Bà: Lê Thị Phượng	Thành viên	10/05/2015	27	100%	
9	Ông: Trương Công Khánh	Thành viên	10/05/2015	27	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Hàng tuần/tháng/quý, thành viên Hội đồng quản trị tham gia các cuộc họp với Ban tổng giám đốc. Việc giám sát của HĐQT đối với Ban tổng giám đốc được thực hiện qua báo cáo hoạt động của Tổng Giám đốc gửi các thành viên HĐQT hàng tháng;

- Hội đồng quản trị đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh Quý I, Quý II, Quý III, Quý IV năm 2017 đồng thời kết hợp với Ban tổng giám đốc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh cho năm 2018.

- Hội đồng quản trị đánh giá những rủi ro kinh doanh cũng như kiến nghị với Ban giám đốc về những giải pháp trong việc kinh doanh an toàn.

- Hội đồng quản trị chỉ đạo việc mở rộng thị trường xuất khẩu nhằm đảm bảo kế hoạch kinh doanh chung của năm 2017 được hoàn thành.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, công tác quản lý rủi ro trong toàn Công ty;

- Chỉ đạo, giám sát và tổ chức việc thực hiện các quy định, quy chế quản lý nội bộ, công tác pháp chế và thi đua – khen thưởng trong Công ty;

- Thực hiện chế độ báo cáo, công bố thông tin định kỳ và bất thường tới UBCKNN, Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM (HSX).

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: (Chưa lập)

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	3103/QĐ-HĐQT/2017	31/03/2017	Quyết định triệu tập cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2017
2	11/NQ-HĐQT/2017	11/04/2017	Nghị quyết thông qua việc thoái vốn công ty Cổ phần Nhựt Hồng
3	1011/QĐ/HĐQT/2017	10/11/2017	Quyết định chia cổ tức bằng tiền mặt năm 2015, 2016 và ứng trước cổ tức năm 2017
4	24211/QĐ/HĐQT/2017	24/11/2017	Quyết định chia cổ tức bằng tiền mặt năm 2015, 2016 và ứng trước cổ tức năm 2017 (thay thế Quyết định số 1011/QĐ/HĐQT/2017 ngày 10/11/2017)
5	1512/QĐ/HĐQT/2017	15/12/2017	Quyết định v/v xin ý kiến cổ đông bằng văn bản đề cho Công ty CP Tập Đoàn Sao Mai tăng tỷ lệ nắm giữ trên 51% đến mức tối đa có thể, trên tôn số cổ phần có quyền biểu quyết mà không phải thực hiện chào mua công khai

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
-----	----------------	---------	--	-------------------------	-------------------	-------------------------

1	Ông: Lê Hoàng Cương	Trưởng ban	10/05/2015	04	100%	
2	Nguyễn Thị Hương	Thành viên	10/05/2015	04	100%	
3	Lê Thanh Dũng	Thành viên	10/05/2015	04	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị công ty.
- Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của công ty.
- Giám sát việc chấp hành các quy chế, quy trình quản lý nội bộ của công ty.
- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch, tình hình triển khai công tác sản xuất kinh doanh.
- Kiểm tra công tác đầu tư, công tác đấu thầu, mua sắm của công ty và các đơn vị trong Công ty.
- Kiểm tra công tác thực hiện kế hoạch.
- Kiểm tra chi phí để đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Kiểm tra giám sát việc quản lý, sử dụng vốn.
- Kiểm tra công tác quản lý công nợ.
- Thẩm định báo cáo tài chính quý, năm của công ty.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát đã nhận được sự hợp tác, tạo điều kiện từ HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình, như việc cung cấp thông tin, tài liệu, cử cán bộ làm việc với Ban Kiểm soát khi có yêu cầu.
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT (khi được mời tham dự)
- Các báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, kiểm soát của Ban Kiểm soát đều được gửi tới Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

11
 PH
 13
 11

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, Kế toán trưởng và Thư ký công ty đã tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty theo quy định.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Ông: Lê Thanh Thuán		Chủ tịch			10/05/2015		
2	Ông: Nguyễn Văn Hưng		Phó Chủ tịch			10/05/2015		
3	Ông: Lê Văn Chung		Thành viên			10/05/2015		
4	Ông: Lê Xuân Quế		Thành viên			10/05/2015		
5	Ông: Trương Vĩnh Thành		Thành viên			10/05/2015		
6	Ông: Phạm Đình Nam		Thành viên			10/05/2015		
7	Ông: Lê Văn Thành		Thành viên			10/05/2015		
8	Bà: Lê Thị Phương		Thành viên			10/05/2015		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
9	Ông: Trương Công Khánh		Thành viên			10/05/2015		

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: **Không có**

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: **Không có**

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): **Không có**

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: **Không có**

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành: **Không có**

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND	Ngày Cấp	Nơi Cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Lê Thanh Thuận		CT.HĐQT					10,000,000	5.51%	

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND	Ngày Cấp	Nơi Cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	Lê Thanh Thuần (Đại diện: Công ty Cổ phần Tập Đoàn Sao Mai)		CT.HĐQT					71,346,378	39.29%	
2	Lê Văn Sửu		Cha ruột							
3	Lê Thị Thoa		Chị ruột							
4	Lê Ngọc Xuyên		Anh ruột							
5	Lê Thị Thái		Chị ruột							
6	Lê Văn Thông		Anh ruột					16,560	0.01%	
7	Lê Thị Thúy		Em ruột							
8	Lê Văn Thủy		Em ruột					116,437	0.06%	
9	Lê Văn Chung		Em ruột					6,118,698	3.37%	
10	Lê Văn Thành		Em ruột					2,008,535	1.11%	
11	Võ Thị Thanh Tâm		Vợ					138,000	0.08%	
12	Lê Thị Nguyệt Thu		Con ruột					291,456	0.16%	
13	Lê Thị Thiên Trang		Con ruột					414,000	0.23%	
14	Lê Tuấn Anh		Con ruột					-		
15	Nguyễn Văn Hưng		P.CTHĐQT					601,472	0.33%	
16	Nguyễn Văn Đực		Cha ruột							
17	Phạm Thị Nhan		Mẹ ruột							
18	Nguyễn Thị Phước		Chị ruột							
19	Nguyễn Thị Xem		Chị ruột							
20	Nguyễn Thị Hà		Em ruột							
21	Nguyễn Thị Hồng		Em ruột							
22	Nguyễn Văn Dũng		Em ruột							
23	Nguyễn Thị Hà		Vợ							

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND	Ngày Cấp	Nơi Cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
24	Nguyễn Thị Diệu Hiền		Con ruột							
25	Nguyễn Hồng Ngự		Con ruột							
26	Nguyễn Minh Huy		Con ruột							
27	Lê Xuân Quế		TV.HĐQT					1,665	0.00%	
28	Võ Thị Hồng Tâm		Vợ							
29	Lê Thị Thắng		Em							
30	Lê Xuân Khải		Con							
31	Lê Thị Xuân Quyên		Con							
32	Lê Văn Chung		TV.HĐQT/ TGD					6,118,698	3.37%	
33	Lê Văn Sừ		Cha ruột							
34	Lê Thị Thoa		Chị ruột							
35	Lê Ngọc Xuyên		Anh ruột							
36	Lê Thị Thái		Chị ruột							
37	Lê Văn Thông		Anh ruột					16,560	0.01%	
38	Lê Thanh Thuần		Anh ruột					10,000,000	5.51%	
39	Lê Thị Thúy		Em ruột							
40	Lê Văn Thủy		Em ruột					116,437	0.06%	
41	Lê Văn Thành		Em ruột					2,008,535	1.11%	
42	Nguyễn Thị Thu Trang		Vợ							
43	Lê Thế Tùng		Con ruột							
44	Lê Mạnh Tường		Con ruột							
45	Lê Thế Quân		Con ruột							
46	Lê Văn Thành		TV.HĐQT					2,008,535	1.11%	
47	Lê Văn Sừ		Cha ruột							
48	Lê Văn Chung		Anh ruột					6,118,698	3.37%	
49	Lê Thị Thoa		Chị ruột							
50	Lê Ngọc Xuyên		Anh ruột							
51	Lê Thị Thái		Chị ruột							

29 / Y / AI / TR / GI / D / 1

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND	Ngày Cấp	Nơi Cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
52	Lê Văn Thông		Anh ruột					16,560	0.01%	
53	Lê Thanh Thuần		Anh ruột					10,000,000	5.51%	
54	Lê Thị Thúy		Chị ruột							
55	Lê Văn Thùy		Anh ruột					116,437	0.06%	
56	Trần Tô Thị Nghĩa		Vợ							
57	Lê Thị Ngọc Trân		Con							
58	Lê Đức Thọ		Con							
59	Lê Thị Phượng		TV.HĐQT							
60	Lê Ngọc Xuyên		Cha							
61	Nguyễn Thị Thanh		Mẹ							
62	Lê Văn Long		Anh							
63	Lê Văn Ba		Em							
64	Lê Thị Lãm		Em							
65	Lê Văn Linh		Em							
66	Bùi Đình Thoan		Chồng							
67	Trương Vĩnh Thành		TV.HĐQT					20,286	0.01%	
68	Trương Vĩnh Khánh		Cha ruột							
69	Lê Thị Phú		Mẹ ruột							
70	Trương Vĩnh Phước		Anh ruột							
71	Trương Vĩnh Long		Anh ruột							
72	Trương Thị Kim Phượng		Em ruột							
73	Nguyễn Bảo Trân		Vợ							
74	Lê Văn Cảnh		P.TGD					60,582	0.03%	
75	Lý Thị Kim Hoa		Vợ							
76	Lê Văn Tình		Em ruột							
77	Lê Văn Quyền		Em ruột							
78	Phạm Đình Nam		TV.HĐQT/P.TGD					191,830	0.11%	

10/11/2011

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND	Ngày Cấp	Nơi Cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
79	Huỳnh Thị Lốc		Vợ							
80	Phạm Thị Na		Chị							
81	Phạm Đình Hùng		Anh							
82	Trương Công Khánh		TV.HĐQT/ GD.TC							
83	Trương Văn Cảnh		Cha ruột							
84	Dương Thị Xương		Mẹ ruột							
85	Lê Xuân Định		KTT							
86	Lê Thị Tính		Vợ							
87	Lê Xuân Hiếu		Con							
88	Lê Hoàng Cương		TB.KS							
89	Lê Thanh Dũng		TV. BKS							
90	Nguyễn Thị Hương		TV. BKS							
91	Nguyễn Văn Kim		Cha					9	0.00%	
92	Vũ Thị Bằng		Mẹ							
93	Nguyễn Thị Huê		Chị							
94	Nguyễn Tiến Quân		Em							
95	Nguyễn Tiến Dũng		Em							

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

1	Lê Thị Thiên Trang	Ông Lê Thanh Thuấn CT.HĐQT	414,000	0.23%	3,201,540	1.76%	Nâng tỷ lệ nắm giữ
2	Nguyễn Thanh Sơn	Ông Nguyễn Thanh Hải Phó Tổng Giám Đốc	200,000	0.11%	0	0.00%	Giải quyết nhu cầu tài chính cá nhân
3	Ông Phạm Đình Nam - Phó Tổng Giám		2,211,830	1.22%	211,830	0.12%	Giải quyết nhu cầu tài chính cá nhân
4	Ông Lê Xuân Quế -TV.HĐQT		1,421,665	0.78%	421,665	0,23%	Giải quyết nhu cầu tài chính cá nhân
5	Ông Lê Xuân Quế - TV.HĐQT		421,665	0.23%	1.665	0.00%	Giải quyết nhu cầu tài chính cá nhân
6	Ông Lê Hoàng Cương – Trưởng Ban kiểm soát		1,600,000	0.88%	0	0.00%	Giải quyết nhu cầu tài chính cá nhân
7	Lê Thị Thiên Trang	Ông Lê Thanh Thuấn CT.HĐQT	3,201,540	1.76%	414.000	0.23%	Giải quyết nhu cầu tài chính cá nhân
8	Ông Lê Văn Cảnh- Phó Tổng Giám Đốc		1,060,582	0.58%	60.582	0.03%	Giải quyết nhu cầu tài chính cá nhân
9	Ông Trương Công Khánh- TV.HĐQT kiêm Giám Đốc Tài Chính		1,000,000	0.55%	0	0.00%	Giải quyết nhu cầu tài chính cá nhân
10	Bà Lê Thị Phụng – TV. HĐQT		1,000,000	0.55%	0	0.00%	Giải quyết nhu cầu tài chính cá nhân
11	Ông Trương Vĩnh Thành – TV. HĐQT		1,020,286	0.56%	20,286	0.01%	Giải quyết nhu cầu tài chính cá nhân
12	Ông Lê Văn Thông	Ông Lê Thanh Thuấn – CT.HĐQT	2,016,560	1.11%	16,560	0.01%	Giải quyết nhu cầu tài chính cá nhân
13	Ông Nguyễn Văn Hưng- TV.HĐQT		1,001.472	0.55%	601,472	0.33%	Giải quyết nhu cầu tài chính cá nhân

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

CHỦ TỊCH HĐQT
(Ký tên và đóng dấu)



Lê Thanh Thuận

